

Bản án số: 36/2021/HSPT

Ngày: 10/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thuy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 05 năm 2021, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Hữu. T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Trần H. T, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 5, xã B, huyện B L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần H. Th và bà Trần Thị T. M ; có vợ là Trần Thị H (đã ly hôn) và 02 con; con lớn sinh năm 2012 (ở với bị cáo), con nhỏ sinh năm 2016 (ở với mẹ). Tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 12/12/2017 TAND huyện Bình Lục xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 năm 6 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; ngày 12/6/2019 chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị cần xem xét tại cấp phúc thẩm:

- **Nguyễn Ng. S** , sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn TA, thị trấn B, huyện B L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Ng. H và bà Lại Th. H; có vợ là Tống Thị. H và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2021, đến ngày 29/01/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

Ngoài ra trong vụ án còn có 07 bị cáo khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/11/2020, các bị cáo Lê Kh. C , Trần V. Y, Lê V. M , Đặng Th. S , Vũ Th. Tr cùng nhau hát karaoke tại phòng VIP1 quán karaoke Gold ở thôn D, xã TL, huyện B L, tỉnh Hà Nam; sau đó S về trước. Đến khoảng 9 giờ ngày 23/11/2020, C , M , Thu Tr đi ra yêu cầu thanh toán thì gặp bị cáo Nguyễn H. L (bạn của C) đi từ phòng hát VIP3 ra nên tất cả đi cùng nhau, còn Ý vẫn ngủ trong phòng hát. Trong quá trình thanh toán, cho rằng bị cáo Trần Hữu. T (nhân viên quán hát) có thái độ không đúng với mình nên C lấy lý do bị mất điện thoại trong phòng hát để chửi, đánh T. Lúc này anh Nguyễn Tr. S (anh trai chủ quán hát) ra can nên C , M , L , Thu Tr đi ra khỏi quán hát nhưng vẫn đứng ở lề đường phía Bắc đường quốc lộ 21A trước cửa quán hát nói chuyện; được một lúc thì M đi về nhà và S đi ô tô trở lại quán hát, gặp và nói chuyện với cả nhóm C ở trước cửa quán hát.

Đến khoảng 10 giờ ngày 23/11/2020, bị cáo Nguyễn Th. L điều khiển xe ô tô BKS 90A-082.36 chở theo bị cáo Nguyễn Ng. S đến quán karaoke Gold để đón chị Trần Thị Q. Tr và chị Bùi Thị. H . Lúc này T đi từ trong quán hát ra chửi nhau với C trước cửa quán hát thì bị C dùng chân đạp 01 nhát về phía T nhưng không trúng. Do L quen biết và chơi với T nên khi thấy T bị đánh thì L đã chạy đến đánh, ghì cổ C tại lề phía Bắc đường Quốc lộ 21A, Ngọc S cũng chạy đến cùng L đánh C . Thấy vậy L , S và Thu Tr chạy đến cùng C xô xát, đánh nhau với L và Ngọc S; T cũng chạy từ trong sân quán karaoke ra ngoài lề đường Quốc lộ 21A nhảy lên đạp về phía C và cùng với L , Ngọc S đánh nhau với nhóm của C , dẫn đến 2 nhóm xô xát, đánh nhau ngay tại lề phía Bắc đường Quốc lộ 21A trong khoảng thời gian 02 phút. Trong khi đánh nhau, C , L , Ngọc S, T sử dụng gạch xi măng để ném về phía nhau. Tiếp đó T chạy vào bên trong quán karaoke cầm 01 chiếc điều cày rồi đi ra ngoài cổng với mục đích tiếp tục đánh nhau với nhóm của C thì anh Trường Sơn đã can ngăn, đẩy T đi vào quán. T đi vào thì gặp Ý từ trong quán đi ra sân. Do nhìn thấy T đánh nhau

với nhóm của C nên Ý chạy đến dùng tay đâm nhiều nhất vào vùng đầu và thúc đầu gối trúng vào vùng mặt của T. Sau đó T và L chạy vào bên trong quán karaoke, còn Ngọc S bị nhóm của C đánh nên chạy trên Quốc lộ 21A hướng về phía cầu Hố. Khi chạy qua xưởng làm đồ gỗ của anh Bùi Mạnh Kiên cách quán karaoke Gold khoảng 15m thì Ngọc S lấy 01 đoạn gậy gỗ (loại gậy dùng làm thang giường) dài khoảng hơn 01m cầm ở tay. Cùng lúc đó, nhóm của C nhặt những mảnh gạch xi măng ném vào vị trí của T và L đang đứng bên trong quán karaoke thì L cầm 01 con dao có chuôi màu đen tại quầy thanh toán và giơ lên thách thức. Thấy vậy C, L, Ý, S, Thu Tr quay ra đuổi theo Ngọc S. Thấy Ngọc S cầm gậy gỗ thì C, L, Ý, S chạy vào xưởng làm đồ gỗ của anh K, mỗi người lấy 01 đoạn gậy gỗ, còn Thu Tr cầm 01 viên gạch xi măng và 01 đoạn gậy gỗ, rồi tất cả cùng đuổi theo để đánh Ngọc S. Trong quá trình đuổi đánh Ngọc S, nhóm của C đã hò hét, gây náo loạn, mất trật tự công cộng. Sau đó Ngọc S chạy vào khu vực nhà văn hóa thôn Duy Dương rồi đi nhờ xe mô tô của người khác để về nhà. Do không tìm được Ngọc S nên cả nhóm của C cầm theo gậy gỗ đi bộ quay trở lại quán karaoke Gold.

Khi thấy nhóm của C đuổi theo Ngọc S hướng về phía cầu Hố, L cầm theo con dao có chuôi màu đen đi từ trong quán karaoke Gold ra, sau đó lên xe ô tô BKS 90A-082.36 và điều khiển xe đi khoảng 100m hướng về phía Phủ Lý trên đường Quốc lộ 21A thì gặp chị Quỳnh Tr và chị H đang đi bộ; L đón hai người lên xe rồi điều khiển xe quay lại khu vực quán Karaoke Gold để tìm đón Ngọc S. Lúc đó C, L, Ý, S và Thu Tr vẫn đang cầm trên tay mỗi người một đoạn gậy gỗ dài khoảng hơn 01m và đang đi bộ ngược trở lại khu vực cổng quán karaoke Gold. Thấy xe ô tô BKS 90A-082.36 của L đi đến thì cả nhóm C cầm gậy gỗ chạy ra chặn xe ô tô, C dùng gậy gỗ đập 01 nhát vào kính chắn gió phía trước bên phụ của xe. Bị nhóm của C đập phá xe ô tô, L tiếp tục điều khiển xe đi thẳng qua nhóm của C sau đó vòng xe lại rồi nói với H và Quỳnh Tr lấy điện thoại ra quay video ghi lại hành vi đập phá xe ô tô của các đối tượng trong nhóm của C. Khi đi gần đến vị trí nhóm của C đang đứng, L hạ kính chắn gió của xe ô tô và huýt sáo, giơ ngón tay ra hiệu thách thức thì nhóm của C cùng chạy ra tiếp tục đập phá xe ô tô, S dùng gậy gỗ đập 01 nhát vào kính chắn gió bên trái, cầm gạch xi măng ném trúng vào phần cửa kính chắn gió bên lái của xe ô tô, L cầm gậy gỗ đập trúng 02 nhát vào kính chắn gió bên phải và đuổi theo đập trúng phần đuôi xe ô tô làm đoạn gậy gỗ bị gãy làm hai phần, Thu Tr giơ gậy gỗ lên đập 02 nhát về phía xe ô tô nhưng không trúng. L đã điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 21A qua khu vực cổng quán karaoke Gold khoảng 3-4 lần để thách thức nhóm của C, mỗi lần L điều khiển xe ô tô đi qua thì C, L, Ý, S và Thu Tr dùng gậy gỗ, gạch xi măng chạy ra đường Quốc lộ 21A để đập phá xe ô tô của L. Trong khi nhóm của C đang thực hiện hành vi đập phá xe ô tô của L thì L gọi điện thoại cho M nói về việc C bị đánh tại quán karaoke Gold. M cầm theo 01 đoạn tuýp bằng sắt, dài khoảng 01m rồi đi xe taxi từ chỗ ở trọ đến quán karaoke Gold. Khi đến nơi nhìn thấy cả nhóm của C đang cầm gậy gỗ

đứng ở lề đường phía Bắc đường Quốc lộ 21A và thấy khi xe ô tô BKS 90A-082.36 do L điều khiển chạy qua thì C, L, Ý, S, Thu Tr đều cầm gậy gỗ chạy ra đập xe thì M hiểu là người ngồi trên xe ô tô đã đánh C nên M đã chạy ra dùng tuýp bằng sắt vút 01 nhát về phía xe ô tô trúng vào phần cửa bên ghế phụ của xe ô tô BKS 90A-082.36.

Nhận được tin báo của người dân, khoảng 10 giờ 35 phút cùng ngày lực lượng Công an xã Trung Lương đã đến hiện trường để ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng, lúc này nhóm của C đang tập trung ở trước cổng quán karaoke Gold. Khi thấy lực lượng Công an đến, L điều khiển xe ô tô dừng lại tại lề phía Bắc đường Quốc lộ 21A rồi xuống xe cầm theo 01 con dao có chuôi màu đen đi hướng về chỗ nhóm của C đang đứng, thấy vậy M cũng rút trong người ra một con dao bấm. Giữa L và nhóm của C tiếp tục cãi chửi, thách thức và định lao vào đánh nhau. Nhận thấy vụ việc có tính chất nghiêm trọng, các đối tượng đều có biểu hiện rất hung hăng, mạnh dạn, sử dụng hung khí nguy hiểm có khả năng dẫn đến thương tích, không chấp hành hiệu lệnh của Công an, do vậy lực lượng Công an xã Trung Lương phải sử dụng đến công cụ hỗ trợ và bình xịt hơi cay để ngăn chặn, giải tán các đối tượng.

Hậu quả: Xe ô tô BKS 90A-082.36 của L bị hư hỏng; T bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam; C và Ngọc S bị thương tích nhưng không đi điều trị ở cơ sở y tế nào.

Ngay sau khi nhận được báo cáo của Công an xã Trung Lương về vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã đến hiện trường nơi xảy ra vụ án để tiến hành khám nghiệm, thu giữ vật chứng, tạm giữ phương tiện liên quan, lấy lời khai những người liên quan, người làm chứng. Trên cơ sở lời khai của những người làm chứng, người liên quan cùng các tài liệu đã thu thập được, ngày 23/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê V. M. Trong các ngày 07, 08, 11/12/2020; 08/01/2021 và 17/02/2021, lần lượt Nguyễn Hoài L, Đặng Thị S, Trần Khắc C, Trần V. Ý, Nguyễn Thành L, Vũ Thu Tr đã đến Công an huyện Bình Lục đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Riêng Trần V. Ý không thừa nhận hành vi tham gia đập phá xe ô tô BKS 90A-082.36.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã thi hành các Lệnh khám xét nơi cư trú, chỗ ở của Lê V. M tại thôn NK, xã MT, huyện ML, tỉnh Nam Định và tại thôn 2, xã BC, huyện B L, tỉnh Hà Nam; chỗ ở của Nguyễn H. L tại thôn 3, xã BC, huyện B L, tỉnh Hà Nam; đã thu giữ các đồ vật, tài sản, phương tiện gồm:

- Thu giữ tại hiện trường nơi xảy ra vụ án: 06 đoạn gậy bằng gỗ, cạnh hình vuông. Đoạn gậy dài nhất là 1,6m; đoạn gậy ngắn nhất là 0,8m; cạnh đoạn gậy to nhất rộng 5cm, cạnh đoạn gậy nhỏ nhất rộng 4cm. 01 đoạn tuýp bằng kim loại dài 91cm, đường kính 2,7cm, màu xám. 01 con dao dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 14,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen, trên thân chuôi in chữ “KIWI”. 01 con dao dài 20,2cm, dạng dao gấp bằng kim loại, lưỡi dao dài 9cm, chuôi dao bằng kim loại, một mặt sơn màu đỏ, một mặt sơn màu đen, ở giữa là khe rộng 0,5cm để gấp lưỡi dao lại. 01 miếng gạch xi măng kích thước (15,2x11,3x9,5)cm, một mặt của mảnh gạch này bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (3,5x1)cm. 01 miếng gạch xi măng kích thước (10,5x8x10)cm.

- Thu giữ 01 điều cày bằng ống nứa, màu vàng có chiều dài 45cm, đường kính 4,5cm do Trần H. T giao nộp.

- Thu giữ: 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu bạc, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0962028299 của Mạnh; 01 điện thoại Iphone X màu trắng bạc, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0374129961 của L ; 01 điện thoại Iphone XSMAX màu vàng, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0917241998 của S .

- Thu giữ 01 USB 04GB bằng kim loại màu trắng, bên trong lưu trữ 03 đoạn video được trích xuất từ các camera số 02, 03, 04 tại quán karaoke Gold, ghi lại 01 phần diễn biến vụ xô xát, đánh nhau, 01 phần diễn biến hành vi đập phá xe ô tô BKS 90A-082.36 ngày 23/11/2020, do anh Nguyễn Trường Sơn tự nguyện giao nộp, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “M1”.

- Thu giữ 01 USB 04GB bằng kim loại màu trắng, bên trong lưu trữ 03 đoạn video được quay bằng điện thoại cá nhân, ghi lại 01 phần diễn biến hành vi đập phá xe ô tô BKS 90A-082.36 ngày 23/11/2020, do chị Quỳnh Tr tự nguyện giao nộp, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “M2”.

- Tạm giữ của Nguyễn Thành L : 01 xe ô tô BKS 90A-082.36, đã bị hư hỏng sau khi bị đập phá; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 90A-082.36; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự có thời hạn đến ngày 14/02/2021; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có hiệu lực đến ngày 16/02/2021.

Ngày 23/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục xác định trị giá thiệt hại của xe ô tô BKS 90A-082.36. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 26/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: “*Trị giá thiệt hại của 01 (một) chiếc xe ô tô BKS 90A-082.36, nhãn hiệu: FORD, loại xe: ô tô con, 5 chỗ ngồi, số loại: FIESTA, số*

khung: BCAMBSR00511, số máy: TSJA00511; màu sơn trắng, đã qua sử dụng; đăng ký lần đầu ngày 22/8/2011 là: 20.156.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng)”.

Các ngày 11, 15/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên ngày 23/11/2020 đối với Trần H. T, Nguyễn Ng. S và Trần Khắc C . Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/20/TgT ngày 18/12/2020, 124/2020/TgT và 125/2020/TgT cùng ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần H. T là 09% (Chín phần trăm);- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Trần Khắc C là 04% (Bốn phần trăm);- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Ng. S là 01% (Một phần trăm).*

Các ngày 09, 30/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã ra các quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định kỹ thuật số và điện tử đối với các đoạn video được lưu trữ bên trong 02 USB đã thu giữ. Tại các Bản kết luận giám định số 8892/C09-P6 ngày 14/01/2021 và số 9537/C09-P6 ngày 22/01/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đều kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định*”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Khắc C , Lê V. M, Nguyễn Hoài L , Trần V. Y, Đặng Thị S , Vũ Th Tr.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Khắc C , Lê V. M, Nguyễn Hoài L , Đặng Thị S , Trần V. Ý.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Khắc C , Lê V. M, Nguyễn Hoài L , Đặng Thị S , Vũ Th. Tr .

Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê V. M .

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành L , Nguyễn Ngọc S, Trần Hữu T.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 318; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành L .

Áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Hữu T.

Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Khắc C , Lê V. M, Nguyễn Hoài L , Trần V. Ý, Đặng Thị S, Vũ Thu Tr phạm các tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” và tội “*Gây rối trật tự C cộng*”.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Ngọc S, Trần Hữu. T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu. T **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ng. S **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2021).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; quyết định xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/05/2021, bị cáo Nguyễn H. L có kháng xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10/6/2021, bị cáo L có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 16/2021/HSPT-QĐ ngày 10/6/2021 đối với phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài L .

Ngày 06/05/2021, bị cáo Trần Hữu. T kháng xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Hữu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam theo hướng giữ nguyên mức hình phạt cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần áp dụng hình phạt án treo đối với bị cáo Nguyễn Ng. S giao bị cáo cho UBND thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hữu. T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Hữu. T trong thời hạn luật định; hình thức và nội dung đơn kháng cáo đảm bảo đúng quy định tại Điều 332 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hữu. T khai nhận hành vi phạm tội của mình được nêu trong bản án sơ thẩm là đúng. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 09 giờ 30 phút đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/11/2020 các bị cáo Trần Khắc C, Lê V. M, Nguyễn Hoài L, Trần V. Ý, Đặng Thị S, Vũ Th Tr, Nguyễn Thành L , Nguyễn Ng. S , Trần H. T đã chửi bới, đuổi đánh nhau trên đường quốc lộ 21A thuộc địa phận thôn D, xã TL, huyện B L, tỉnh Hà Nam đến mức lực lượng Công an phải dùng công cụ hỗ trợ, bình xịt hơi cay để giải tán. Hành vi này của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại khu dân cư, gây tâm lý lo sợ cho người dân, cản trở hoạt động giao thông vận tải và kinh doanh bình thường của những hộ kinh doanh tại địa phương. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hữu. T và các bị cáo khác đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo Trần Khắc C, Lê V. M, Nguyễn Hoài L, Trần V. Ý, Đặng Thị S, Vũ Thu Tr còn dùng gậy gỗ, tuýp sắt đập phá xe ô tô BKS 90A-082.36 của Nguyễn Thành L. Hành vi của các bị cáo đã phạm và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Hữu T, Hội đồng xét thấy: Về nhân thân, bị cáo đã bị TAND huyện Bình Lục xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 năm 6 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; ngày 12/6/2019 chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án đã được xóa án tích. Khi áp dụng hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây nên và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia

đình đang nuôi con nhỏ và phải trợ cấp cho 01 người con mà hiện nay vợ bị cáo không nuôi đang gửi cho bà ngoại nuôi dưỡng. Tòa án cấp phúc thẩm còn xét thấy trong vụ án nhóm của bị cáo Trần Khắc C cùng với Nguyễn Hoài L, Trần V. Y, Lê V. M, Đặng Th. S đã tạo có, gây xô sát đánh nhau với bị cáo Trần Hữu. T là nhân viên của quán Karaoke và đã dùng các loại hung khí nguy hiểm như gậy gỗ, gạch xi măng đuổi đánh nhóm của T, L và S. Hậu quả bị cáo T cũng bị thương tích 09% sức khỏe. Do vậy hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo Trần Hữu. T là do bị kích động về tinh thần do lỗi của nhóm bị cáo C, L, Ý, M, S gây ra. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương có hoàn cảnh gia đình khó khăn, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo cùng gia đình luôn chấp hành pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền án phí sơ thẩm 200.000đ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo và đưa ra nhiều tình tiết mới, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo, như đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam là có cơ sở. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Hữu. T được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trần Hữu. T không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Các vấn đề khác của vụ án:

+ Quá trình tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm Quyết định và xử phạt bị cáo Nguyễn Ng. S **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án (28/4/2021). Nhưng không giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách là thiếu sót cơ bản. Cấp phúc thẩm cần sửa phần quyết định đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S. Giao bị cáo Nguyễn Ng. S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng trong vụ án có thiếu sót: Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của các bị cáo đối với chiếc xe ô tô BKS 90A-08236 của Nguyễn Thành L. Quá trình tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa L vào tham gia tố tụng với tư cách người bị hại là ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị hại. Cấp phúc thẩm thấy, trong vụ án này các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị cáo L, bị cáo L cũng không có yêu cầu gì khác đối với vấn đề bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết

kiến nghị giám đốc thẩm bản án của cấp sơ thẩm. Yêu cầu cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Hữu T. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 28/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Hữu T; sửa bổ sung giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát giáo dục đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 47, 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Hữu T, Nguyễn Ngọc S; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Hữu T, Nguyễn Ng. S phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Hữu. T **02** (Hai) năm **03** (Ba) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 4 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/8/2021).

Giao bị cáo Trần Hữu. T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ng. S **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **05** (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Ng. S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Hữu. T không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Bình Lục;
- VKSND huyện Bình Lục;
- C an huyện Bình Lục;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục;
- Phòng NVHS C an tỉnh Hà Nam;
- Các cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đặng Văn Thuy

